TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2025/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 25 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 147/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn H, xã T, thành phố Hải Phòng;

- Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn H, xã T, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn N và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị N và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn N: Chị Trần Thị N và anh Phạm Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Phạm Thị Mỹ D, sinh ngày 22 tháng 4 năm 2007, Phạm Thị Thùy D1, sinh ngày 09 tháng 11 năm 2013 và Phạm Minh T1, sinh ngày 02 tháng 5 năm 2019. Con Phạm Thị Mỹ D đã trưởng thành, không thuộc trường hợp phải nuôi dưỡng. Khi ly hôn, anh chị thoả thuận: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Thị Thùy D1 và Phạm Minh T1. Thời hạn nuôi con tính từ Quyết định này có hiệu lực cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng cho con, anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị N và anh Phạm Văn T tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị N nhận chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006342 ngày 13 tháng 11 năm 2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Trả lại chị Trần Thị N 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 7 - Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Huyền Trang